

## HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

### KIỂM SOÁT HÀNG LẬU TRÊN CÁC SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ, MẠNG XÃ HỘI DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN

*Tập trung kiểm soát chặt chẽ các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, sàn giao dịch thương mại điện tử, các trang mạng xã hội mua bán trực tuyến... phát hiện và xử lý nghiêm việc mua bán, vận chuyển hàng cấm, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, ...*



*Cao điểm chống buôn lậu dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn*

Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 quốc gia) vừa ban hành Kế hoạch cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

Theo đó, nhu cầu tiêu dùng của

người dân tăng cao vào các tháng cuối năm và dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Cùng với đó, dự báo tình hình buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá, gian lận thương mại và hàng giả đối với các mặt hàng cấm (như ma túy, pháo nổ, vật liệu nổ,...) và hàng hóa thiết yếu phục vụ sản xuất kinh doanh, tiêu dùng có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, hiện đại hơn trên tất cả các tuyến, lĩnh vực, nhất là tuyến biên giới đất liền, vùng biển, cảng hàng không quốc tế và địa bàn nội địa trọng điểm trong cả nước.

Để chủ động kiểm soát tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia ban hành Kế hoạch cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

Nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo 389 các bộ, ngành, địa phương là xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 theo lĩnh vực, địa bàn quản

lý, phụ trách; chủ động phương án bố trí lực lượng, phương tiện tuần tra, kiểm soát chặt chẽ trên các tuyến biên giới; cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường sông, đường biển, đường hàng không và các đường mòn, lối mở, khu vực tập kết hàng hóa gần biên giới để ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hoá vào nội địa; trong đó tập trung vào hàng cấm, hàng kém chất lượng, hàng nhập khẩu có điều kiện, hàng thuế suất cao, hàng hóa thiết yếu phục vụ sản xuất kinh doanh, tiêu dùng dịp Tết Nguyên đán...

Chủ động nắm chắc diễn biến tình hình; nhận diện phương thức, thủ đoạn mới về hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; xác định tuyến, địa bàn, đối tượng, mặt hàng trọng điểm để tập trung lực lượng, phương tiện, biện pháp đấu tranh; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương trong công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát lĩnh vực, địa bàn.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường đối với các mặt hàng thiết yếu, hàng hóa có nhu cầu cao phục vụ sản xuất và tiêu dùng trong dịp cuối năm và

Tết Nguyên đán; trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, đại lý, sàn giao dịch thương mại điện tử, các trang mạng xã hội (Facebook, Zalo, Tiktok...) mua, bán trực tuyến... kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng hoạt động kinh doanh để mua bán, vận chuyển hàng cấm, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ...

Ban Chỉ đạo 389 các bộ, ngành, địa phương thành lập các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các lực lượng, đơn vị, địa phương tổ chức đấu tranh hiệu quả với các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách.

Ban Chỉ đạo 389 các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết hiệu quả tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá, gian lận thương mại, hàng giả, nhất là thực hiện nghiêm việc chuyển cơ quan điều tra khi phát hiện các dấu hiệu tội phạm qua công tác thanh tra, kiểm tra của Ban Chỉ đạo 389 các bộ, ngành, địa phương.

(vneconomy.vn)

## **THỨC ĐẨY SẢN XUẤT, TIÊU DÙNG HÀNG VIỆT NAM**

*Ngày 11/12/2023, tại Hà Nội, Vụ Thị trường trong nước và Tạp chí Công Thương (Bộ Công Thương) tổ chức Diễn đàn “Thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng hàng Việt Nam”.*

### **Hàng Việt Nam ngày càng nâng cao vị thế**

Diễn đàn là hoạt động nằm trong chuỗi các sự kiện thuộc Chương trình Nhận diện hàng Việt Nam với tên “Tự hào hàng Việt Nam”, “Tinh hoa hàng Việt Nam” năm 2023. Đây là Chương trình thường niên do Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương) và Tạp chí Công Thương thực hiện.



*Diễn đàn “Thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng hàng Việt Nam”*

Diễn đàn “Thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng hàng Việt Nam” là cơ hội để các cơ quan, đơn vị, các địa phương và cộng đồng doanh nghiệp chia sẻ về các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn hoạt động sản xuất và tiêu dùng hàng

Việt; từ đó đề xuất các giải pháp hỗ trợ, chính sách khuyến khích, ưu đãi nhằm đẩy mạnh sản xuất, tiêu dùng hàng Việt trong những năm tiếp theo; góp phần thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Phát biểu khai mạc Diễn đàn, bà Lê Việt Nga - Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương cho biết, sau hơn 14 năm triển khai Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, hàng Việt Nam có thể mạnh (đặc biệt là hàng hóa thiết yếu, hàng tiêu dùng) đã, đang và tiếp tục bao phủ rộng khắp các mạng lưới phân phối từ các kênh phân phối truyền thống tới các hệ thống phân phối hiện đại.

Theo báo cáo của các địa phương, trong hệ thống siêu thị của một số doanh nghiệp trong nước, hàng hóa sản xuất trong nước chiếm tỷ trọng lớn từ 80 - 90% như: Co.opmart (90%), Winmart (90%), BRG Retail (80-90%)... Các hệ thống phân phối có vốn đầu tư nước ngoài như: Aeon, Central Retail, MM Mega Market, LotteMart... cũng có nhiều nỗ lực trong việc đóng góp cho cộng đồng nơi mở cơ sở kinh doanh bằng việc thu mua, hỗ trợ xúc tiến tiêu thụ

sản phẩm địa phương, đặc sản vùng miền (OCOP, hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu, hàng chủ lực của địa phương...) và giữ tỷ lệ hàng Việt cao trong kênh phân phối của mình.

Sự nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương, trong đó có Bộ Công Thương trong các hoạt động kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng hàng Việt Nam đã đóng góp vào việc duy trì mức tăng trưởng của thương mại trong nước và hỗ trợ đầu ra cho sản xuất trong nước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11 ước đạt 552,7 nghìn tỷ đồng, tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 5.667 nghìn tỷ đồng, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước.

Bà Lê Việt Nga khẳng định: “Thị trường trong nước đã đóng góp vào việc tăng trưởng các ngành công nghiệp chế biến chế tạo cũng như ngành sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản, góp phần tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội cho người dân”.

Đặc biệt, không chỉ khẳng định vị thế ở thị trường trong nước, hàng Việt Nam còn có sự hiện diện ngày càng sâu sắc ở thị trường nước ngoài. Trong 11 tháng đầu năm 2023 có 33 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 93,1% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 07 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 66%). Nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực có tốc độ tăng trưởng dương so với cùng kỳ năm trước như: Điện tử, máy tính và linh kiện (đạt 4,9 tỷ USD, tăng 20,2%); điện thoại các loại và linh kiện (đạt 4,7 tỷ USD, tăng 3,9%); máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng (đạt 4 tỷ USD, tăng 5%); gỗ và sản phẩm gỗ (đạt 1,2 tỷ USD, tăng 1,6%); phương tiện vận tải và phụ tùng (đạt 1,1 tỷ USD, tăng 2,9%); thủy sản (đạt 800 triệu USD, tăng 1,4%); sắt thép (đạt 586 triệu USD, tăng 25,4%)...

### **Nâng cao hơn nữa sự lan tỏa của hàng Việt Nam**

Bên cạnh những thuận lợi của hàng Việt Nam ở thị trường nội địa, hàng Việt cũng đang đối diện với không ít khó khăn. Theo Tổng cục Thống kê, trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế toàn cầu thấp, cầu tiêu dùng toàn cầu còn yếu, hàng rào bảo hộ gia tăng, nhiều quốc gia

tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, nên tình hình xuất nhập khẩu trong tháng cuối năm 2023 sẽ còn gặp nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, các nền kinh tế lớn là đối tác xuất khẩu của Việt Nam như Hoa Kỳ, EU giảm chi tiêu mua sắm các sản phẩm thông thường và xa xỉ khiến khối lượng đơn đặt hàng giảm, trong khi đó các ngành sản xuất công nghiệp trong nước chủ yếu hướng vào xuất khẩu, phụ thuộc lớn vào thị trường toàn cầu do sản lượng sản xuất trong nước vượt xa nhu cầu của thị trường nội địa, đặc biệt là đối với các ngành hàng như dệt may, da - giày, điện tử... chỉ cung ứng cho nhu cầu nội địa 10% sản lượng, 90% sản lượng còn lại là để xuất khẩu. Việc Trung Quốc mở cửa trở lại cũng tạo nhiều áp lực cạnh tranh đối với hàng xuất khẩu cùng chủng loại của Việt Nam.

Trong khi đó, các doanh nghiệp của ta vẫn còn gặp nhiều khó khăn do đơn hàng nước ngoài giảm, thị trường trong nước sức mua không lớn, chi phí đầu vào vẫn ở mức cao, không dễ dàng trong việc tiếp cận tín dụng. Không khó để nhận thấy hàng loạt các quy định mới từ các thị trường nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong thời gian gần đây đòi hỏi các doanh nghiệp cần

phải sản xuất hàng hóa đáp ứng những tiêu chuẩn ngày càng cao về chất lượng, an toàn, truy xuất nguồn gốc, sản xuất bền vững hướng đến kinh tế tuần hoàn, có trách nhiệm với xã hội và môi trường của các thị trường nhập khẩu. Dự báo kim ngạch xuất khẩu cả năm 2023 của một số ngành hàng Việt Nam có thể mạnh sẽ giảm (như dệt may, da giày...).

Ở thị trường nội địa, nhiều mặt hàng ngoại nhập đang có xu hướng chuyển dịch mạnh vào tiêu thụ tại thị trường nội địa sau khi các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA...) chính thức có hiệu lực. Đây cũng là thách thức rất lớn đối với hàng hóa sản xuất trong nước trong bối cảnh hội nhập chung.

Trong khi đó, quy mô thị trường bán lẻ Việt Nam đã vượt con số 180 tỷ USD trong năm 2023 và được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong những năm tiếp theo. Đồng thời, xu hướng tiêu dùng của người Việt Nam đã có nhiều thay đổi.

Khai thác hiệu quả thị trường trong nước với 100 triệu dân luôn được lãnh đạo Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo. Đặc biệt, Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm

nhìn đến năm 2045” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 đã đặt ra mục tiêu: “Phát triển thương mại trong nước hiện đại, văn minh, tăng trưởng nhanh và bền vững, là bệ đỡ, điểm tựa vững chắc cho sản xuất trong nước ngày càng đổi mới, phát triển; xây dựng thương hiệu hàng hóa Việt Nam, bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong nước và của nền kinh tế, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về phát triển kinh tế - xã hội, tạo tiền đề vững chắc để tham gia hội nhập sâu hơn vào kinh tế khu vực và thế giới”.

Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã đặt ra mục tiêu đến năm 2030: “Giữ thị phần hàng Việt Nam có thể mạnh với tỷ lệ trên 85% tại các kênh phân phối hiện đại (trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, thương mại điện tử...) tại Quyết định số 386/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025.

Triển khai các chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước, Bộ

Công Thương đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tăng cường thực hiện các chiến lược, giải pháp như đẩy mạnh triển khai hiệu quả Kế hoạch tăng cường triển khai thực hiện chương trình hành động của Bộ Công Thương hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” hàng năm.

Theo đó, 4 nhóm giải pháp đã được thực hiện đồng bộ bao gồm: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Cuộc vận động; rà soát, bổ sung, ban hành luật pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, tiêu dùng trong nước, bảo vệ người tiêu dùng, không trái với quy định của tổ chức Thương mại thế giới (WTO); hỗ trợ doanh nghiệp trong các hoạt động xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường trong nước; đổi mới công tác quản lý, chấn chỉnh công tác quản lý thị trường.

*(congthuong.vn)*

## **CÔNG NGHỆ SỐ - “LÁ BÀI” CHIẾN LƯỢC NGĂN CHẶN VI PHẠM TRONG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

*Việc ứng dụng công nghệ số được kỳ vọng sẽ đóng góp tích cực cho công cuộc ngăn chặn vi phạm trong môi trường thương mại điện tử.*

### **Khó khăn trong xử lý vi phạm trên môi trường mạng**

Theo ông Trần Hữu Linh, Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT, hiện nay, thói quen mua sắm của người tiêu dùng đã thay đổi, dẫn đến các cơ sở phải cắt giảm sự hiện diện trên phố để chuyển dịch hình thức kinh doanh sang online. Người tiêu dùng ở bất cứ đâu, bất cứ nơi nào, không phân biệt thành thị hay miền núi đều có thể trở thành người kinh doanh, buôn bán và dễ dàng đặt mua hàng hóa.

Dẫn số liệu cụ thể, ông Linh cho biết, nếu như năm 2020, doanh số bán lẻ trên Internet tại Việt Nam là 13 tỷ USD, đến năm 2022, con số này tăng vọt lên thành 35 tỷ USD. Bên cạnh đó, Việt Nam là nước có tỷ lệ dân số mua sắm cao nhất Đông Nam Á. Gần 1 nửa dân số Việt Nam mua sắm online, cao nhất Đông Nam Á với 49,3 triệu người, tương đương 41% tỷ lệ dân số.

Tuy nhiên, ông Trần Hữu Linh cũng chỉ ra rằng, thương mại điện tử đã và đang đặt ra nhiều thách thức mới cho các lực lượng chức năng trong đấu tranh phòng, chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng. Do vậy, ngăn chặn các hành vi vi phạm trên môi trường mạng, lãnh đạo Tổng cục cho rằng, cần

phải có nguồn nhân lực, nhất là công cụ, phương pháp phù hợp chứ không thể “tay không bắt giặc”.

Bởi, theo ông Trần Hữu Linh, nếu không có những chế tài phù hợp, online sẽ trở thành nơi tàng trữ, phân phối, buôn bán hàng giả, từ đó làm giảm niềm tin của người tiêu dùng cũng như cản trở sự phát triển của nền kinh tế. “Chống gian lận thương mại, hàng giả trên mạng cần phải có giải pháp công nghệ cụ thể, để định danh, xác định được người mua, người bán, người vận chuyển, sản phẩm hàng hóa... từ đó góp phần phòng ngừa các rủi ro”.



*Ảnh minh họa*

### **Cần áp dụng giải pháp công nghệ tiên tiến**

Ông Lê Đức Anh, Giám đốc Trung tâm Tin học và Công nghệ số, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) cho rằng, thương mại điện tử đang phát triển mạnh mẽ, song rất nhiều người tiêu dùng gặp trở ngại khi mua sắm online. Đó là việc chất lượng hàng hóa kém hơn so với quảng cáo; giá

cả thường cao hơn so với mua bán trực tiếp; chi phí vận chuyển cao; đặt hàng rắc rối; lo ngại thông tin cá nhân bị tiết lộ; dịch vụ chăm sóc khách hàng kém...

Trở ngại lớn nhất của người tiêu dùng trong mua sắm online đó là chất lượng hàng hóa. Nhiều khi đặt hàng xong, hàng nhận về khác xa so với hình ảnh quảng cáo. Do đó, cần áp dụng giải pháp công nghệ tiên tiến trong định danh người bán, người mua, truy xuất nguồn gốc hàng hóa trong thương mại điện tử để phòng chống hàng giả.

Theo ông Lê Đức Anh, những năm qua, các đơn vị chức năng của Bộ Công Thương đã và đang nỗ lực để hoàn thiện hạ tầng, khung pháp lý và chính sách phát triển thương mại điện tử và kinh tế số. Mới nhất, trong năm 2023, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số đã xây dựng hệ sinh thái số tăng cường bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; trong đó bao gồm hệ thống quản lý và giải quyết phản ánh, tranh chấp trực tuyến trong thương mại điện tử giữa người dân và doanh nghiệp.

Đặc biệt, hệ sinh thái số sẽ góp phần bảo vệ nhãn hàng trên môi trường trực tuyến, đảm bảo giao dịch trong thương mại điện tử, giải

quyết khiếu nại tranh chấp, xác thực và định danh chủ thể trong thương mại điện tử... Qua đó, kỳ vọng, hệ sinh thái số tăng cường bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng sẽ góp phần nâng cao hiệu quả việc đấu tranh, phòng chống hàng giả trên môi trường mạng.

Cùng chia sẻ về vấn đề này, ông Nguyễn Bình Minh, Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) kiến nghị các giải pháp về kinh doanh thương mại điện tử có trách nhiệm, hàng hóa có chất lượng và truy xuất nguồn gốc, bảo vệ môi trường; đào tạo kiến thức thương mại điện tử bền vững cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, phối hợp nhiều công cụ số, phát triển các nền tảng kinh doanh số; đẩy mạnh chuyên đổi số các địa phương, thu hẹp khoảng cách giãn cách số giữa các khu vực; hoàn thiện hành lang pháp lý về thương mại điện tử, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khi mua sắm online.

Hiện nhiều công nghệ mới hiện đại đã và đang được doanh nghiệp, cơ quan chức năng áp dụng. Theo ông Bùi Minh Cường, Giám đốc Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật (Bộ Khoa học và Công nghệ), nhằm tích cực chống hàng giả triệt



đề, Nhà xuất bản đã phối hợp với một số công ty sản xuất ra loại tem chống giả thông minh được Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận và đảm bảo chống giả tuyệt đối.

Để đáp ứng nhu cầu trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Nhà xuất bản cũng đang phối hợp các đơn vị nghiên cứu, sản xuất tem chống hàng giả trên không gian mạng, dự kiến đưa vào áp dụng từ đầu năm 2025. Tương lai không xa, tất cả những xuất bản phẩm điện tử của Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật sẽ chống được sách lậu, sách giả trên không gian mạng.

Còn tại Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ), Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa Quốc gia đã và đang vận hành, triển khai được đánh giá là giải pháp quan trọng góp phần bảo đảm chất lượng an toàn của sản phẩm hàng hóa, từ đó nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, góp phần xây dựng nền kinh tế minh bạch, bền vững về truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

*(vietq.vn)*

## TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

**Liên minh châu Âu dự thảo về quy định ghi nhãn kỹ thuật số cho các sản phẩm phân bón tiêu thụ tại EU**

Nhằm thực hiện nghĩa vụ minh bạch hóa theo Hiệp định Hàng rào Kỹ thuật trong thương mại (TBT) của Tổ chức thương mại thế giới WTO, ngày 12/11/2023, Liên minh châu Âu (EU) thông báo tới các nước Thành viên WTO mã thông báo G/TBT/N/EU1033) dự thảo Quy định của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu sửa đổi quy định (EU) số 2019/1009 về việc ghi nhãn kỹ thuật số cho các sản phẩm phân bón tiêu thụ trong thị trường EU (COM(2023)).

Dự thảo trên đã đưa ra các yêu cầu về ghi nhãn kỹ thuật số cho sản phẩm phân bón của EU và quy định rõ khi nào nhãn có thể được số hóa, thông tin nào chỉ có thể được cung cấp dưới dạng kỹ thuật số và các quy tắc chung về số hóa thông tin ghi nhãn.

Theo EU, biện pháp mới sẽ đơn giản hóa việc tuân thủ các yêu cầu ghi nhãn theo quy định ((EU) 2019/1009), giảm bớt gánh nặng cho doanh nghiệp mà vẫn đảm bảo các mục tiêu chính của Quy định,

bao gồm bảo vệ sức khỏe con người và môi trường. Đề xuất này đóng góp trực tiếp vào bảng điểm đơn giản hóa thủ tục hành chính bằng cách sử dụng các công cụ kỹ thuật số để truyền đạt thông tin về các sản phẩm phân bón của EU. Tận dụng lợi ích của thời đại kỹ thuật số sẽ giúp giảm bớt gánh nặng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cải thiện việc thực thi và tuân thủ, tăng cường hợp tác giữa các cơ quan có thẩm quyền, bao gồm cả cơ quan hải quan và giám sát thị trường.



*Ảnh minh họa*

Các yêu cầu ghi nhãn mở rộng nêu trong Phụ lục III của Quy định (EU) 2019/1009 phải được cung cấp trên nhãn thực tế được in trên bao bì sản phẩm. Một phần thông tin mà Phụ lục này yêu cầu có thể thay đổi thường xuyên và theo quy định. Nhãn của một số sản phẩm nhất định phải thay đổi trước khi đến tay người dùng cuối. Quy định này được áp dụng trực tiếp ở tất cả

các quốc gia thành viên.

Ngoài ra, các quốc gia thành viên có nghĩa vụ không cản trở sự di chuyển tự do của các sản phẩm phân bón đã được thông qua bởi Liên minh châu Âu, vì những lý do liên quan đến việc ghi nhãn của sản phẩm. Do đó, các quốc gia thành viên không thể áp dụng các biện pháp quốc gia để cải thiện khả năng đọc nhãn thực tế hoặc tránh những thay đổi thường xuyên.

Các quốc gia thành viên có thể áp dụng các quy tắc quốc gia về tiêu chuẩn tối thiểu để số hóa nhãn, khi được sử dụng trên cơ sở tự nguyện và bổ sung cho nhãn vật lý, vì vấn đề này chưa được đề cập trong quy định (EU) 2019/1009. Cách tiếp cận như vậy chắc chắn sẽ dẫn đến những thực tiễn khác nhau trên toàn EU và tạo ra những trở ngại trong hoạt động của thị trường nội bộ. Nó có thể dẫn đến sự bất bình đẳng về khả năng tiết kiệm chi phí và truyền đạt thông tin. Nó cũng sẽ làm tăng chi phí cho ngành để thích ứng với các yêu cầu ghi nhãn kỹ thuật số khác nhau ở các quốc gia thành viên khác nhau.

Dự thảo quy định được xây dựng nhằm mục đích thích ứng với xu hướng số hóa hiện nay. Bên cạnh đó, quy định cũng bao gồm các yêu

cầu cụ thể để đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng về chất lượng thông tin được cung cấp dưới dạng kỹ thuật số cũng như khả năng tiếp cận thông tin cho những người không có hoặc hạn chế trong khả năng sử dụng công nghệ.

Dự thảo sẽ kết thúc thời gian lấy ý kiến vào ngày 22/01/2024 (60 ngày kể từ ngày thông báo cho các nước thành viên WTO), thời hạn dự kiến thông qua vào Quý 1 năm 2024.

(TH)

## MỘT SỐ THÔNG BÁO CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO TRONG THÁNG 12/2023

### 1. Nước: Brazil

- TB: G/TBT/N/BRA/559/Add.1

Nội dung: Đề xuất sửa đổi Pháp lệnh Inmetro số 71, ngày 22 tháng 2 năm 2022.

- TB: G/TBT/N/BRA/1509

Nội dung: Dự thảo nghị quyết 1219, ngày 24 tháng 11 năm 2023.

- TB: G/TBT/N/BRA/1508

Nội dung: Dự thảo nghị quyết 1220, ngày 24 tháng 11 năm 2023.

### 2. Nước: Mỹ

- TB: G/TBT/N/USA/2071

Nội dung: Các thiết bị y tế; Thiết bị phẫu thuật tổng quát và thẩm mỹ; Phân loại một số loại băng vết

thương đặc; Băng vết thương ở dạng gel, kem hoặc thuốc mỡ và nước rửa vết thương.

- TB: G/TBT/N/USA/2072

Nội dung: Vật liệu nguy hiểm: Hợp lý hóa các yêu cầu để phê duyệt một số vật liệu mang năng lượng.

- TB: G/TBT/N/USA/2074

Nội dung: Đề xuất sửa đổi các Quy định về Hiệu suất Thiết bị, 22-AAER-04.

- TB: G/TBT/N/USA/2075

Nội dung: Yêu cầu về Máy ghi âm buồng lái (CVR) 25 giờ, sản xuất máy bay mới.

### 3. Nước: Philippin

- TB: G/TBT/N/PHL/311

Nội dung: Cập nhật và sửa đổi Danh sách thuốc trừ sâu bị cấm và hạn chế cũng như thành phần trong thuốc trừ sâu gia dụng/đô thị.

### 4. Nước: Liên minh Châu Âu

- TB: G/TBT/N/EU/1036

Nội dung: Dự thảo Ủy ban Thực hiện Quyết định về việc không phê duyệt một số hoạt chất để sử dụng trong các sản phẩm diệt khuẩn theo Quy định (EU) số 528/2012 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu.

### 5. Nước: Kenya

- TB: G/TBT/N/BDI/415,

G/TBT/N/KEN/1520,

G/TBT/N/RWA/950,

G/TBT/N/TZA/1050,  
G/TBT/N/UGA/1865  
Nội dung: DEAS 1141-5:2023,  
Hàng dệt may - Đặc điểm kỹ thuật  
- Phần 5: Áo khoác và áo khoác  
ngoài.

- TB: G/TBT/N/BDI/416,  
G/TBT/N/KEN/1521,  
G/TBT/N/RWA/951,  
G/TBT/N/TZA/1051,  
G/TBT/N/UGA/1866  
Nội dung: DEAS 1141-4:2023,  
Hàng dệt may - Đặc điểm kỹ thuật  
- Phần 4: Váy và váy dài.

- TB: G/TBT/N/BDI/417,  
G/TBT/N/KEN/1522,  
G/TBT/N/RWA/952,  
G/TBT/N/TZA/1052,  
G/TBT/N/UGA/1867  
Nội dung: DEAS 1141-3:2023,  
Hàng dệt may - Đặc điểm kỹ thuật  
- Phần 3: Áo phông.

#### **6. Nước: Rwanda**

- TB: G/TBT/N/RWA/945  
Nội dung: DRS 186-3: 2023, An  
toàn cháy nổ cho các tòa nhà - Quy  
tắc thực hành - Phần 3: An toàn  
cháy nổ trong các tòa nhà công  
cộng.

#### **7. Nước: Burundi**

- TB: /TBT/N/BDI/418,  
G/TBT/N/KEN/1523,  
G/TBT/N/RWA/953,  
G/TBT/N/TZA/1053,

G/TBT/N/UGA/1868  
Nội dung: DEAS 1141-2:2023,  
Hàng dệt may - Đặc điểm kỹ thuật  
- Phần 2: Áo sơ mi và áo cánh.

#### **8. Nước: Ấn Độ**

- TB: G/TBT/N/IND/324  
Nội dung: Đơn hàng về tấm vải  
son và gạch lát (Kiểm soát chất  
lượng), 2023.

#### **9. Nước: Hàn Quốc**

- TB: G/TBT/N/KOR/1183  
Nội dung: Đề xuất sửa đổi “Quy  
định về an toàn dược phẩm, v.v...”

- TB: G/TBT/N/KOR/1184

Nội dung: Đề xuất sửa đổi “Quy  
định về tiêu chuẩn an toàn của mỹ  
phẩm”.

#### **10. Nước: Ai Cập**

- TB: G/TBT/N/EGY/313/Add.7  
Nội dung: Các yêu cầu đối với  
việc nhập khẩu thịt, gia cầm và các  
sản phẩm từ chúng, sữa và các sản  
phẩm từ sữa do Tổng Tổ chức Dịch  
vụ Thú y (GOVS) thuộc Bộ Nông  
nghiệp và Cải tạo Đất đai (moalr)  
áp dụng.

#### **11. Nước: Chilê**

- TB: G/TBT/N/CHL/665  
Nội dung: Có thể phân loại chất  
độc sinh thái bằng cách sử dụng  
nông nghiệp và mối quan hệ với  
abejas, tiêu chuẩn kỹ thuật xác  
định vùng ảnh hưởng và cấp thị  
thực cho một công cụ tìm kiếm và

sửa đổi giải pháp cho vấn đề.

## 12. Nước: Nhật Bản

- TB: G/TBT/N/JPN/780/Add.1

Nội dung: Sửa đổi một phần các Pháp lệnh Thi hành Đạo luật Phát thanh.

(TH)

## TCĐLCL VÀ DOANH NGHIỆP

### ĐẾN NĂM 2025, VIỆT NAM SẼ XÂY DỰNG TỐI THIỂU 30 TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VÀ 2 QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

*Theo Đề án Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Việt Nam sẽ xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất trong quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc được liệu, sản phẩm...; xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tài liệu hướng dẫn chung về truy xuất nguồn gốc cho các đối tượng tham gia vào chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế.*

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ KH&CN chủ trì, xây dựng, ban

hành tài liệu hướng dẫn áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc; thông nhất, chuẩn hóa hình thức, nội dung thẻ, tem, nhãn hoặc định dạng bằng một phương thức thích hợp để truy xuất nguồn gốc; cách thức quản lý việc áp dụng; mã truy vết; thông tin truy xuất nguồn gốc; thông tin về cơ sở sản xuất, chế biến; thông tin về nguồn gốc xuất xứ nguyên vật liệu; thông tin về an toàn, vệ sinh và chất lượng; yêu cầu, trách nhiệm đối với cơ sở sản xuất, gắn thẻ, tem, nhãn hoặc định dạng bằng một phương thức thích hợp để truy xuất nguồn gốc, cũng như các bên liên quan.



Ảnh minh họa

Trong đó, xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc thống nhất trong cả nước, đảm bảo đồng bộ, minh bạch; nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới để nâng cao hiệu quả hoạt động truy xuất nguồn gốc; thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực

truy xuất nguồn gốc; thiết lập, xây dựng, vận hành Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia...

Mục tiêu từ nay đến năm 2025, Việt Nam sẽ hoàn thiện cơ bản hệ thống văn bản, quy định pháp luật về quản lý, triển khai áp dụng và xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc; xây dựng tối thiểu 30 tiêu chuẩn quốc gia và 2 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về truy xuất nguồn gốc, các tài liệu hướng dẫn áp dụng cho từng nhóm sản phẩm cụ thể.

Có ít nhất 30% doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng mã số, mã vạch tại Việt Nam có hệ thống truy xuất nguồn gốc áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế, đảm bảo khả năng tương tác, trao đổi dữ liệu với các hệ thống truy xuất nguồn gốc của doanh nghiệp trong nước và quốc tế; đồng thời hoàn thiện nâng cấp Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa quốc gia, bảo đảm kết nối 100% hệ thống truy xuất nguồn gốc của các bộ, cơ quan liên quan và ít nhất 70% trong tổng số đơn vị cung cấp giải pháp tại Việt Nam.

Đến năm 2030, sẽ hoàn thiện Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia,

bảo đảm nhu cầu trao đổi và khai thác thông tin của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế; hoàn thiện hệ thống quản lý và cập nhật cơ sở dữ liệu sản phẩm, hàng hóa trong nước và quốc tế.

(vietq.vn)

## **ĐẨY NHANH CÔNG CUỘC PHÁT TRIỂN CỦA VIỆT NAM VỚI ĐỘNG LỰC NĂNG SUẤT**

*Chiều 12/12, diễn ra Phiên toàn thể Diễn đàn Năng suất Quốc gia năm 2023 với chủ đề “Đẩy nhanh công cuộc phát triển của Việt Nam với động lực năng suất”.*

Phát biểu khai mạc phiên toàn thể, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Huỳnh Thành Đạt cho biết, sau 35 năm đổi mới, Việt Nam đã trở thành quốc gia có thu nhập trung bình và đang đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 đề ra mục tiêu tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt trên 6,5%/năm. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng xác định quan điểm về đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng “Chuyển dần từ dựa vào gia tăng số lượng các yếu tố đầu vào của sản xuất sang dựa vào tăng năng suất, chất lượng lao động, ứng dụng KHCN&ĐMST”. Đây chính là

những định hướng quan trọng và rất thách thức với một nước đang phát triển như Việt Nam.



*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ  
Huỳnh Thành Đạt phát biểu khai mạc*

Cũng theo Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt, Diễn đàn Năng suất quốc gia năm 2023 với chủ đề “Đẩy nhanh công cuộc phát triển của Việt Nam với động lực năng suất” nhằm thúc đẩy thực hiện kế hoạch cải thiện năng suất quốc gia của Chính phủ và thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm về các giải pháp nâng cao năng suất phù hợp bối cảnh trong nước cũng như quốc tế.

“Diễn đàn Năng suất quốc gia năm nay có sự tham gia của các nhà hoạch định chính sách, chuyên gia năng suất, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong nước và quốc tế. Bộ KH&CN tin tưởng, đây là cơ hội tốt để trao đổi, thảo luận về những giải pháp, chính sách nhằm nâng cao năng suất, chất lượng lao động. Đồng thời diễn đàn này cũng sẽ kết nối, tìm

kiếm cơ hội hợp tác và thúc đẩy chuyển giao tri thức quốc tế trong lĩnh vực năng suất vào Việt Nam.

Cũng trong Phiên toàn thể, Tổng Thư ký Tổ chức Năng suất châu Á (APO) TS. Indra Pradana Singawinata cho rằng, hiện nay Việt Nam đang gặp nhiều thách thức như thiếu nguồn lực con người, năng lực quản lý... Theo ông, Việt Nam cần có chính sách phát triển nguồn nhân lực, tạo môi trường thuận lợi không chỉ cho doanh nghiệp trong nước mà còn cả các doanh nghiệp ngoài nước phát triển.

Bên cạnh đó, cần tăng cường đầu tư nghiên cứu và phát triển R&D, tăng cường liên kết giữa cơ quan nghiên cứu và doanh nghiệp, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo. Ngoài ra, cần thống nhất chương trình đào tạo, đảm bảo tiếp cận nhân lực chất lượng và bình đẳng, tăng cường tính minh bạch.

Tại Phiên toàn thể, PGS. TS Vũ Minh Khương cũng có bài tham luận với chủ đề “Thúc đẩy năng lực cạnh tranh quốc tế và tăng trưởng năng suất: Hướng đi chiến lược và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam”.

Theo PGS. TS Vũ Minh Khương, thời gian qua, Việt Nam có tiến bộ

đáng kể trong thúc đẩy tăng năng suất lao động. Tuy nhiên, tốc độ tăng năng suất hiện còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng. Nếu không tăng tốc đáng kể về tăng trưởng năng suất, Việt Nam sẽ khó đạt được vị thế quốc gia có thu nhập cao vào năm 2045.

Đề cập tới khung chiến lược thúc đẩy tăng trưởng năng suất của Việt Nam, PGS. TS Vũ Minh Khương đưa ra mô hình 5E trong hoạch định và thực thi chiến lược gồm: Cảm xúc (E01), Thấu hiểu (E02), Cam kết (E03), Kỹ thuật/Kế hoạch (E04), Tiến hoá/Khai phá (E05). Việc tăng năng suất cần tập trung vào tăng TFP (năng suất nhân tố tổng hợp), phát triển nguồn nhân lực và tăng vốn. Ông cũng đưa ra mô hình SMART cho hành động gồm: Chiến lược (S), Động lực (M), Trách nhiệm (A), Phản hồi (R) và Niềm tin (T).

PGS. TS Vũ Minh Khương cũng đưa ra 5 khuyến nghị chính sách cho Việt Nam: Một là, thúc đẩy tư duy năng suất. Hai là, phát triển một chiến lược năng suất quốc gia mạnh mẽ thông qua các tiếp cận toàn diện, toàn quốc. Ba là, thành lập các tổ chức chuyên trách chịu trách nhiệm xây dựng, điều phối, khuyến khích và giám sát các sáng kiến trên

toàn quốc nhằm thúc đẩy tăng trưởng năng suất ở mọi cấp độ.

Bốn là, khởi động nỗ lực nâng cao năng suất quốc gia để thu hút và huy động các nỗ lực trên toàn quốc nhằm tăng năng suất ở tất cả các cấp. Năm là, tạo động lực và khuyến khích những bước đi mang tính chiến lược, đột phá để tăng năng suất.

*(vietq.vn)*

## **MÃ SỐ, MÃ VẠCH: GIẢI PHÁP HỮU HIỆU ĐỂ DOANH NGHIỆP KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

*Công cụ mã số, mã vạch đã và đang được các nhà sản xuất, bán lẻ, dịch vụ vận chuyển, cơ quan quản lý, người tiêu dùng... sử dụng hiệu quả trong quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa.*

Thực tế, ứng dụng công nghệ trong quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa được coi là một trong những giải pháp hữu hiệu hiện nay đối với việc kiểm soát chất lượng sản phẩm, phòng, chống hàng giả, nhái, kém chất lượng. Trong số này, công cụ mã số, mã vạch đã và đang được các nhà sản xuất, bán lẻ, dịch vụ vận chuyển, cơ quan quản lý, người tiêu dùng... sử dụng hiệu



quả trong quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Mã số, mã vạch là một trong những công nghệ nhận dạng và thu thập dữ liệu sản phẩm một cách tự động dựa trên nguyên tắc: Đặt cho sản phẩm một dãy số hoặc dãy chữ, sau đó dãy số sẽ được mã hóa dưới dạng mã vạch để máy quét có thể đọc được.

Mã số, mã vạch như một thẻ để chứng minh về xuất xứ sản xuất, lưu thông của nhà sản xuất sản phẩm trên một quốc gia này tới các thị trường trong nước hoặc đến một quốc gia khác trên thế giới. Mã số được sử dụng để chứng minh về xuất xứ sản xuất, sự lưu thông hàng hóa của sản phẩm này. Mỗi loại hàng hóa sẽ được gán cho sản phẩm một dãy số duy nhất. Nói theo cách khác, đây là một sự phân biệt hàng hóa trên từng vùng, từng quốc gia khác nhau.

Trong giao lưu thương mại quốc tế, việc đăng ký mã số, mã vạch giúp nhà sản xuất, nhà cung cấp tránh được các hiện tượng gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Cùng với đó, sản phẩm hàng hóa có thể lưu thông toàn cầu mà vẫn biết được lai lịch cũng như đảm bảo độ chính xác về giá cả và thời gian giao dịch rất nhanh.

Trong giao dịch mua bán, công cụ này giúp kiểm soát được tên hàng, mẫu mã, quy cách, giá cả, nhập kho hàng không bị nhầm lẫn và nhanh chóng, thuận tiện. Tại Việt Nam, Chính phủ đã giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ, cụ thể là Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia (thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) là cơ quan quản lý nhà nước về mã số, mã vạch; là đại diện của Việt Nam tham gia Tổ chức Mã số mã vạch quốc tế GS1.

Thông tin về vấn đề này, ông Bùi Bá Chính, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) cho biết, hiện nay Trung tâm Mã số, mã vạch Quốc gia đã thực hiện việc cấp khoảng 70 nghìn đầu mã doanh nghiệp. Sau khi được cấp đầu mã này, các doanh nghiệp chủ động sinh ra các mã thương phẩm của sản phẩm kinh doanh. Hiện tại, cơ sở dữ liệu quốc gia đã có trên dưới 1 triệu chủng loại sản phẩm đã được cấp mã. Mỗi sản phẩm khi được đưa lên kệ ở siêu thị, các trang thương mại điện tử đều là các sản phẩm cuối chuỗi. Nếu áp dụng các công cụ về mã số, mã vạch và các công cụ định danh tương tự khác trong quá trình hình thành

nên sản phẩm, quá trình số hóa của cả chuỗi sản phẩm sẽ được thực hiện đầy đủ và dễ dàng hơn.

Trong quản lý chất lượng sản phẩm, mã số, mã vạch là yếu tố cơ bản liên kết thông tin về điều kiện bảo đảm chất lượng sản phẩm như các công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy của sản phẩm, hàng hóa. Đây cũng là công cụ phục vụ nhà sản xuất giám sát chất lượng sản phẩm, truy tìm, xác định nguồn gốc, nguyên nhân sự cố liên quan đến sản phẩm. Đồng thời, giúp người tiêu dùng tra cứu, tìm kiếm thông tin về chất lượng sản phẩm; tạo thuận lợi cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý quá trình sản xuất và lưu thông sản phẩm.

Theo ông Nghiêm Thanh Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp chuẩn hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ), hiện nay, các nước đã và đang tăng cường kiểm tra nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thông qua việc ứng dụng công nghệ, trong đó có mã số, mã vạch. Từ những lý do trên, ngày 15/5/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, trong đó bổ sung quy định về quản lý mã số, mã

vạch. Ngày 21/1/2022, Chính phủ cũng ban hành Nghị định số 13/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP, trong đó bổ sung quy định quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

Trong bối cảnh chuyển đổi số ngày càng mang lại giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tạo ra giá trị mới nhờ việc cung cấp cho khách hàng những trải nghiệm mới; tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xuất khẩu sản phẩm, hàng hóa, nâng cao uy tín, thương hiệu trên thị trường trong và ngoài nước, việc ứng dụng mã số, mã vạch trên nền tảng công nghệ như Blockchain, IoT, AI và các công nghệ mới khác sẽ tạo ra hệ sinh thái số, dữ liệu lớn (Big data) phù hợp với xu hướng phát triển của thế giới.

Ông Nghiêm Thanh Hải cho rằng, để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, việc xem xét, bổ sung quy định về ứng dụng công nghệ, trong đó có mã số, mã vạch trong quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, ghi nhận điện tử vào trong Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa là cần thiết.

(vietq.vn)

## PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA ĐỂ SẢN XUẤT ĐƯỢC CHẤT CHUẨN

Ngày 8/12, tại TP.HCM, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã tổ chức Hội thảo “Phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia trong lĩnh vực chất chuẩn và sản xuất chất chuẩn”. Hội thảo là hoạt động nằm trong khuôn khổ dự án Hỗ trợ hội nhập khu vực ASEAN (ARISE Plus) do Liên minh châu Âu (EU) tài trợ.

Hội thảo có sự tham dự của các chuyên gia đầu ngành về hạ tầng chất lượng quốc gia, các đơn vị trực thuộc Tổng cục TCĐLCL, các viện kiểm nghiệm, trung tâm kỹ thuật tại TP.HCM.

Tại Hội thảo, các chuyên gia đã cập nhật tình hình về hạ tầng chất lượng về chất chuẩn, sản xuất chất chuẩn, đồng thời đánh giá thực trạng và đề xuất phương án phát triển và quản lý chất chuẩn, sản xuất chất chuẩn tại Việt Nam.

Ông Trần Quý Giàu - Vụ trưởng Vụ Đo lường, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cho biết, trong hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI), chất chuẩn (Certified Reference Material - CRM) đóng vai trò quan trọng trong hoạt động

đo lường, đánh giá sự phù hợp và tham gia sâu rộng vào hoạt động của nền kinh tế từ nghiên cứu khoa học, đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn thực phẩm, y tế và bảo vệ môi trường. Hiểu được vai trò quan trọng này, các nước phát triển đã đầu tư và sản xuất được nhiều loại chất chuẩn, đa số về môi trường và thực phẩm. Ví dụ, tại Hàn Quốc có khoảng 530 chất chuẩn & 529 CMC liên quan, Trung Quốc có khoảng 2300 chất chuẩn & 1061 CMC liên quan.



Ông Trần Quý Giàu - Vụ trưởng Vụ Đo lường, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phát biểu khai mạc Hội nghị.

Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ đã phân nào đưa ra mục tiêu đến năm 2030 phấn đấu 250 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo trong phát triển hạ tầng đo lường quốc gia hướng đáp ứng hoạt động đo lường chính xác của doanh nghiệp. Tuy vậy, vẫn cần có định hướng tổng thể cho hạ tầng chất lượng quốc gia để Việt Nam

có thể sản xuất chất chuẩn đáp ứng nhu cầu trong nước, đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng thời hạ giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước.

Để quản lý và định hướng sản xuất tốt, ông Giàu cho rằng, cần phát triển hạ tầng quốc gia (National Quality Infrastructure, NQI) trong lĩnh vực chất chuẩn và sản xuất chất chuẩn. NQI bao gồm các tổ chức (công và tư), hệ thống chính sách, pháp luật liên quan, khung pháp lý quy định các quy trình hỗ trợ nâng cao chất lượng, tạo môi trường minh bạch, an toàn cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và quá trình.

“Sự công nhận quốc tế đối với NQI là yêu cầu quan trọng để thị trường thương mại trong nước có thể tiếp cận thị trường thương mại nước ngoài. Với các cấu phần đo lường, tiêu chuẩn hóa, công nhận, hoạt động đánh giá sự phù hợp và hoạt động thanh tra, kiểm tra, NQI trở thành công cụ thúc đẩy và duy trì sự phát triển của các quốc gia trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế”, ông Giàu khẳng định.

Ngày nay, các Viện đo lường trên thế giới đều quan tâm đến nghiên cứu và tự chủ sản xuất chất chuẩn phục vụ các lĩnh vực như giám sát

môi trường, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, chẩn đoán trong y tế. Đại diện Viện Đo lường Việt Nam - ông Phạm Anh Tuấn cũng cho biết: Chất chuẩn có vai trò rất lớn đối với nhiều ngành nghề, lĩnh vực nghiên cứu, là cơ sở kỹ thuật quan trọng nhất giúp đảm bảo tính thống nhất, độ chính xác và tính tin cậy của tất cả phép đo, cũng như đảm bảo tính liên kết chuẩn cần thiết trong đo lường hóa học trên phạm vi quốc gia và quốc tế.

Chất chuẩn được chứng nhận (CRM) phải qua quy trình kiểm nghiệm nghiêm ngặt, cụ thể là phải có giấy chứng nhận được công bố bởi cơ quan có thẩm quyền và cung cấp một hay một số giá trị đặc tính xác định với độ không đảm bảo, tính liên kết chuẩn kèm theo và các thủ tục sử dụng phải còn hiệu lực.

Chất chuẩn được sản xuất phải bảo đảm tuân thủ yêu cầu đối với chuẩn đo lường quy định tại Luật Đo lường; Bảo đảm độ đồng nhất, độ ổn định và giá trị thuộc tính của chất chuẩn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường đã được công bố hoặc quy định; Phải được xác nhận giá trị thuộc tính của chất chuẩn cùng với độ không đảm bảo đo của giá trị thuộc tính này. Việc xác nhận giá trị thuộc tính của chất

chuẩn phải được thực hiện thông qua thử nghiệm hoặc so sánh tại tổ chức thử nghiệm.

Theo phân tích của các chuyên gia, hiện đa phần chất chuẩn CRM đều được Việt Nam nhập từ nước ngoài với giá cao, thời hạn sử dụng không dài gây thất thoát, lãng phí ngân sách. Vì vậy, việc nghiên cứu, chế tạo các chất chuẩn được chứng nhận là nhu cầu cấp thiết khi nhu cầu sử dụng chất chuẩn của các bộ, ngành, viện nghiên cứu, doanh nghiệp... ngày càng lớn. Việc tự chủ được các chất chuẩn trong nước sẽ giúp tiết kiệm chi phí và thời gian đáng kể cho các đơn vị.

Hiện nay, Việt Nam đã có các tổ chức quan tâm nghiên cứu chế tạo các loại chất chuẩn phục vụ đo lường hóa học như: Viện Kiểm nghiệm An toàn Vệ sinh Thực phẩm Quốc gia đối với lĩnh vực kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương đối với lĩnh vực kiểm soát chất lượng dược phẩm...

(vietq.vn)

## THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

### ISO 14001 – TIÊU CHUẨN CUNG CẤP CÁCH TIẾP CẬN

## CÓ HỆ THỐNG ĐỂ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

*Một cách hiệu quả để làm điều tốt cho môi trường và duy trì hoạt động kinh doanh vững mạnh là triển khai hệ thống quản lý môi trường (EMS). Các công cụ và phương pháp tiếp cận như ISO 14001 được sử dụng trên khắp thế giới bởi các tổ chức đánh giá, quản lý và cải thiện tác động đối với môi trường.*

ISO 14001 cung cấp các tiêu chí cho EMS mà tổ chức có thể sử dụng để xác định, theo dõi và nâng cao hiệu quả hoạt động môi trường, thực hiện nghĩa vụ tuân thủ và đạt được các mục tiêu môi trường của mình. Tiêu chuẩn này có thể sử dụng toàn bộ hoặc một phần bởi bất kỳ tổ chức nào, bất kể quy mô hoặc ngành nghề muốn tăng cường hành động vì môi trường của mình; cho dù đó là bằng cách cải thiện tính bền vững của sản phẩm, hoạt động của công ty hay dịch vụ mà công ty cung cấp.

ISO 14001 dựa trên mô hình cải tiến liên tục Plan-Do-Check-Act (PDCA). Thông qua chu trình PDCA, doanh nghiệp có thể đón đầu nhu cầu và mong đợi đang thay đổi về môi trường. Họ có thể xác định các lĩnh vực cần cải thiện,

thực hiện giải pháp đổi mới và theo dõi tiến trình hướng tới các mục tiêu môi trường. Quá trình lập đi lập lại này đảm bảo EMS vẫn hoạt động hiệu quả và phù hợp với mục tiêu kinh doanh của tổ chức.

### **Các bước thực tế để triển khai EMS thành công**

Việc triển khai EMS có vẻ khó khăn nhưng với một kế hoạch rõ ràng và sự tham gia của các bên liên quan, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng có thể tích hợp thành công phương pháp quản lý môi trường vào hoạt động của mình. Các bước sau đây có thể đóng vai trò là điểm khởi đầu hữu ích:

Thứ nhất, đánh giá tác động môi trường: Các tổ chức nên tiến hành đánh giá môi trường để xác định các khu vực mà họ có tác động đáng kể nhất đến môi trường. Điều này sẽ giúp họ ưu tiên những nỗ lực của mình và đặt ra mục tiêu để cải thiện.

Thứ hai, thiết lập các mục tiêu quản lý môi trường: Dựa trên kết quả đánh giá về môi trường, doanh nghiệp nên đặt ra mục tiêu cụ thể và có thể đo lường phù hợp với mục tiêu của mình. Những mục tiêu này có thể liên quan đến việc giảm chất thải, bảo tồn tài nguyên hoặc nâng cao hiệu quả sử dụng

năng lượng.



*Ảnh minh họa*

Thứ ba, xây dựng kế hoạch thực hiện: Doanh nghiệp nên lập một kế hoạch chi tiết, trong đó nêu rõ các hành động cần thiết để đạt được mục tiêu quản lý môi trường của mình. Kế hoạch này nên bao gồm các mốc thời gian, các bên chịu trách nhiệm và các nguồn lực cần thiết.

Thứ tư, thu hút nhân viên: Các tổ chức nên thu hút nhân viên của mình bằng cách truyền đạt tầm quan trọng của EMS và vai trò của họ đối với sự thành công của nó. Các doanh nghiệp nên đầu tư vào đào tạo và nguồn lực để đảm bảo rằng mọi người hiểu được vai trò và trách nhiệm của mình trong việc đóng góp vào sự bền vững môi trường.

Thứ năm, triển khai hệ thống giám sát và báo cáo: Các doanh nghiệp nên áp dụng hệ thống để theo dõi và đo lường tiến độ hướng tới các mục tiêu. Thường xuyên xem xét và phân tích dữ liệu để xác định các lĩnh vực cần cải thiện và

tôn vinh thành công nên là những hành động chính.

Thứ sáu, cải tiến liên tục: Các tổ chức nên sử dụng chu trình PDCA để liên tục cải thiện hiệu quả hoạt động môi trường của mình. Đặt mục tiêu mới, thực hiện các biện pháp, theo dõi tiến độ và thực hiện điều chỉnh cần thiết, tất cả những điều này đảm bảo EMS vẫn hoạt động hiệu quả và phù hợp với mục tiêu kinh doanh.

*(vietq.vn)*

## **ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN VIỆT NAM ĐỐI VỚI THIẾT BỊ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TỪ NGÀY 1/4/2025**

*Bộ Công Thương thông báo sẽ áp dụng các Tiêu chuẩn Việt Nam cho thử nghiệm hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng đối với thiết bị tiêu thụ năng lượng.*

Theo đó, từ ngày 1/4/2025, các sản phẩm tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, bình đun nước nóng có dự trữ, máy điều hòa không khí không ống gió, máy thu hình, máy tính xách tay, nồi hơi trong các xí nghiệp công nghiệp thực hiện thử nghiệm và đánh giá hiệu suất năng lượng theo tiêu chuẩn mới để đăng ký công bố dán nhãn năng lượng tới Bộ Công Thương.

Các sản phẩm điện gia dụng trước đây đã áp dụng đánh giá hiệu suất năng lượng theo tiêu chuẩn mới, như: bóng đèn huỳnh quang, balat điện tử, quạt điện, nồi cơm điện, đèn led, máy giặt gia dụng, máy in, máy photocopy... cũng tiếp tục thực hiện theo bảng đánh giá hiệu suất năng lượng mới này.

Việc yêu cầu áp dụng thử nghiệm và đánh giá hiệu suất năng lượng theo tiêu chuẩn mới đối với thiết bị tiêu thụ điện kể trên được Bộ Công Thương triển khai là nhằm cụ thể hóa các quy định và lộ trình tại Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (về ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới).

Theo Quyết định này, từ 15/7/2023 đến 1/4/2025, 15 loại máy móc thiết bị sử dụng điện gia dụng, 6 loại máy móc thiết bị văn phòng và thương mại, 4 nhóm máy móc thiết bị công nghiệp có hiệu suất năng lượng không đáp ứng được mức hiệu năng tối thiểu theo các Tiêu chuẩn quốc gia sẽ bị cấm nhập khẩu, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn cả nước.

Được biết, thời gian qua, để triển

khai Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg, Bộ Công thương đã phối hợp các cơ quan liên quan và các phòng thử nghiệm để chuẩn bị các năng lượng thiết bị, hạ tầng. Cơ quan này đã kiểm tra làm việc định kỳ với hơn 50 phòng thử nghiệm và doanh nghiệp để triển khai áp dụng các quy định mới về hiệu suất điện năng.

Đối với hàng hóa nhập khẩu, Bộ này cũng ban hành danh mục các mặt hàng thực hiện kiểm tra chuyên ngành, trong đó bao gồm danh mục hàng hóa có gắn mã hồ sơ thuộc Quyết định số 24/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với các hàng hóa lưu thông trên thị trường, từ 2020 đến nay Bộ Công thương đã áp dụng kiểm tra hiệu suất năng lượng cho các phương tiện, thiết bị dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu lưu thông trên thị trường (hậu kiểm) để thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

Theo tính toán của Bộ Công Thương, việc loại bỏ các thiết bị tiêu thụ điện có hiệu suất sử dụng điện thấp và triển khai rộng rãi Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg trên phạm vi cả nước sẽ đóng góp đáng kể cho hoạt động sử dụng hiệu quả năng lượng. Theo đó, đến

năm 2030 bằng việc triển khai Quyết định này, cả nước sẽ tiết kiệm được số lượng điện tương đương với một nhà máy khoảng 1.000 MW mỗi năm.

Được biết, nhãn năng lượng xác nhận có hình biểu tượng tiết kiệm năng lượng (còn gọi là: Ngôi sao năng lượng Việt) được hiển thị trên các phương tiện, thiết bị lưu thông trên thị trường khi những phương tiện, thiết bị này có mức hiệu suất năng lượng bằng hoặc cao hơn mức hiệu suất năng lượng cao do Bộ Công thương quyết định theo từng thời kỳ.

(tcvn.gov.vn)

## VĂN BẢN PHÁP LUẬT

### **QUYẾT ĐỊNH SỐ 1488/QĐ-TTG NGÀY 24/11/2023 PHÊ DUYỆT “KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHUẨN ĐO LƯỜNG QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2030”**

*Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang vừa ký Quyết định số 1488/QĐ-TTG ngày 24/11/2023 phê duyệt “Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2030”.*

Mục tiêu chung nhằm phát triển chuẩn đo lường quốc gia theo hướng hiện đại, đạt trình độ các nước tiên tiến trong khu vực nhằm



đáp ứng các yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường trong giai đoạn mới, đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu, góp phần thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.



*Phát triển chuẩn đo lường quốc gia theo hướng hiện đại.*

Giai đoạn 2024 - 2025 phấn đấu duy trì, bảo quản và sử dụng 48 chuẩn đo lường quốc gia của 29 đại lượng đã được phê duyệt theo Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 1361/QĐ-TTg ngày 8/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ; đầu tư phát triển mới, bổ sung 08 chuẩn đo lường của 07 đại lượng.

Giai đoạn 2026 - 2030, duy trì, bảo quản và sử dụng các chuẩn đo lường quốc gia của các đại lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đầu tư nâng cấp mở rộng

phạm vi đo, nâng cao trình độ 09 chuẩn đo lường quốc gia của 08 đại lượng đã được phê duyệt; đầu tư phát triển mới, bổ sung 36 chuẩn đo lường của 23 đại lượng.

### **Ưu tiên nguồn lực phát triển các chuẩn đo lường quốc gia**

Để đạt được các mục tiêu trên, Kế hoạch đặt ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như: Tập trung, ưu tiên nguồn lực triển khai, phát triển các chuẩn đo lường quốc gia được phê duyệt; đào tạo cán bộ; duy trì, bảo quản và sử dụng chuẩn đo lường quốc gia; hợp tác quốc tế.

Cùng với đó là phát triển chuẩn đo lường quốc gia đáp ứng các yêu cầu sau:

- Sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, phù hợp với điều kiện duy trì, bảo quản, sử dụng tại Việt Nam; bảo đảm trình độ chuẩn tương đương với trình độ chuẩn của các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN.

- Đạt độ chính xác và phạm vi đo cần thiết tương đương với đặc tính kỹ thuật đo lường của chuẩn đầu (primary standards) hoặc chuẩn thứ (secondary standards), giữ vai trò là chuẩn đo lường quốc gia cho từng lĩnh vực đo tương ứng, bảo đảm tính liên kết của chuẩn tới Hệ đơn vị đo quốc tế (SI), đảm bảo

thời hạn hoàn thành.

- Đồng bộ giữa chuẩn đo lường quốc gia được trang bị với thiết bị sao truyền, thiết bị phụ trợ, bảo đảm chuẩn đo lường quốc gia được dẫn xuất đến chuẩn chính đang sử dụng trong các ngành kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đảm bảo thời hạn hoàn thành.

(*chinhphu.vn*)

## **THÔNG TƯ SỐ 33/2023/TT-BTC QUY ĐỊNH VỀ XÁC ĐỊNH XUẤT XỨ HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU.**

*Tổng cục Hải quan vừa hướng dẫn Cục Hải quan các tỉnh, thành phố khi thực hiện Thông tư số 33/2023/TT-BTC quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.*

Theo đó, liên quan đến nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 33/2023/TT-BTC quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, Tổng cục Hải quan cho biết, hàng hóa thuộc Danh mục tại Phụ lục V Thông tư số 33 là hàng hóa có nguy cơ gây hại đến an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng hoặc vệ sinh môi trường cần được kiểm soát. Do vậy, các đơn vị căn cứ

khoản 2 Điều 12 và Danh mục V ban hành kèm Thông tư số 33/2023/TT-BTC để thực hiện (khoản 2 Điều 12 quy định hàng hóa thuộc Danh mục tại Phụ lục V người khai hải quan nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại thời điểm làm thủ tục hải quan; trường hợp không có thì hàng hóa không được thông quan và bị xử lý theo quy định của pháp luật).

Việc kiểm tra, đối chiếu thông tin về C/O trên trang thông tin điện tử do cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu cung cấp được thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 và khoản 1 Điều 15 Thông tư số 33/2023/TT-BTC, cụ thể:

Trường hợp C/O được cấp trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, một cửa ASEAN hoặc trang thông tin điện tử do cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu thông báo, cơ quan Hải quan căn cứ thông tin về C/O khai trên tờ khai hải quan để đối chiếu, kiểm tra tính hợp lệ của C/O được cấp trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, một cửa ASEAN hoặc trang thông tin điện tử đó và xác định thuế suất ưu đãi theo quy định; không yêu cầu người khai hải quan phải nộp C/O.

Trường hợp trang thông tin điện tử do cơ quan có thẩm quyền nước

xuất khẩu thông báo không có đầy đủ thông tin về C/O đề cơ quan Hải quan có đủ cơ sở xác định được tính hợp lệ của C/O thì cơ quan Hải quan ngoài việc đối chiếu, kiểm tra các thông tin về C/O trên trang thông tin điện tử còn phải đối chiếu, kiểm tra C/O dưới dạng dữ liệu điện tử hoặc chứng từ giấy chuyển đổi sang chứng từ điện tử (bản scan) đã được người khai nộp qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan, các chứng từ trong bộ hồ sơ hải quan và kết quả kiểm tra thực tế hàng hoá (nếu có) để xác định tính hợp lệ của C/O.



*Ảnh minh họa*

Tổng cục Hải quan cho biết, các đơn vị tra cứu thông tin về C/O trên trang thông tin điện tử do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cung cấp và đã được Tổng cục Hải quan thông báo để kiểm tra, xác định tính hợp lệ của C/O theo quy định.

Liên quan đến thủ tục từ chối chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng

hoá trong Hiệp định CPTPP, theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan, trường hợp cơ quan Hải quan có đủ cơ sở xác định chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá là không hợp lệ thì thực hiện thủ tục từ chối ngay tại thời điểm thông quan.

Trường hợp cơ quan Hải quan chưa có đủ cơ sở từ chối ngay tại thời điểm thông quan thì thực hiện thủ tục xác minh theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 33/2023/TT-BTC.

Sau khi nhận được kết quả xác minh nếu chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá không đủ điều kiện để hưởng ưu đãi thì Tổng cục Hải quan thông báo cho người xuất khẩu hoặc người sản xuất hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cung cấp, bổ sung thêm thông tin liên quan đến xuất xứ hàng hoá trong thời gian tối đa 90 ngày kể từ ngày gửi thông báo. Nếu các thông tin cung cấp không phù hợp thì thực hiện thủ tục từ chối theo quy định.

*(vietq.vn)*

**CẢNH BÁO - AN TOÀN  
THỰC PHẨM**

**NGƯỜI TIÊU DÙNG CẦN  
CẢNH GIÁC CHIÊU TRÒ LỪA**



một lần (OTP) để giành quyền truy cập vào tài khoản của chủ thẻ. Khi thực hiện hành vi này, các mẫu OTP được gửi đến nạn nhân thường sẽ có liên quan đến giao dịch mua hàng được người dùng mong đợi.

Người tiêu dùng cần hiểu rõ và đảm bảo các thao tác thanh toán an toàn là điều tối quan trọng để bảo vệ người tiêu dùng khỏi các mối đe dọa tiềm ẩn khi mua sắm. Thói quen mua sắm an toàn theo khuyến nghị của Visa bao gồm:

Kiểm tra kỹ danh tính và tính xác thực của đơn vị bán lẻ: chỉ lựa chọn đơn vị bán lẻ uy tín. Trong trường hợp người dùng cân nhắc mua hàng từ một cửa hàng mới, người tiêu dùng được khuyến khích thực hiện một số tìm kiếm để thẩm định danh tính, độ tin cậy và tính xác thực của nhà bán mới.

Bảo mật thông tin cá nhân: Trong mọi trường hợp, người dùng cũng được khuyến cáo đảm bảo trang web truy cập có sử dụng công nghệ bảo mật an toàn. Đặc biệt, khi thanh toán, việc cần làm là kiểm tra địa chỉ trang web có bắt đầu bằng “https://”. Kí tự “s” trong cú pháp kể trên - viết tắt của “secure” - sẽ cho thấy dữ liệu người dùng đang được mã hóa và gửi qua kết

nối an toàn.

Hạn chế sử dụng Wi-fi công cộng khi mua sắm: Wi-fi công cộng thường có bảo mật yếu, tạo điều kiện cho các hacker dễ dàng đánh cắp thông tin người dùng. Do đó, giao dịch khi mua hàng sử dụng kết nối Internet riêng tư, an toàn cần được ưu tiên để đảm bảo tính bảo mật thông tin cao hơn.

Cảnh giác với những ưu đãi quá hấp dẫn: Các ưu đãi trên trang web và trong email quảng cáo hấp dẫn một cách phi lý, đặc biệt là mức giá siêu thấp cho những mặt hàng xa xỉ là những dấu hiệu cần được thận trọng xem xét để cảnh giác trước những thủ đoạn lừa đảo.

(vietq.vn)

## TIN HOẠT ĐỘNG

### 1. TIN THẾ GIỚI

➤ **Việt Nam - Belarus: Thúc đẩy hợp tác cùng phát triển trong lĩnh vực tiêu chuẩn**

Ngày 7/12, Trung tâm Thông tin - Truyền thông TCDLCL và Viện Tiêu chuẩn và Chứng nhận Quốc gia (BelGISS) thuộc Ủy ban quốc gia về Tiêu chuẩn, Cộng hòa Belarus (Gosstandart) đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác (MoU) về việc phân phối tiêu chuẩn quốc gia.

Phát biểu tại lễ ký kết, TS. Hà Minh Hiệp - Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL cho biết, sự hợp tác giữa hai cơ quan Trung tâm Thông tin - Truyền thông TCĐLCL và BELGISS về tiêu chuẩn chắc chắn sẽ đạt hiệu quả, đẩy mạnh hơn nữa hợp tác giữa hai nước Việt Nam và Belarus.

Trong khuôn khổ lễ ký kết, ông Trần Văn Dư - Giám đốc Trung tâm Thông tin - Truyền thông TCĐLCL gửi lời cảm ơn sâu sắc đến phía BELGISS, hy vọng sự hợp tác ngày càng phát triển. Ông cũng bày tỏ vui mừng về nỗ lực của hai bên để đi đến ký kết Biên bản ghi nhớ ngày hôm nay.

Tại buổi ký kết, hai bên đã cùng đàm phán, bàn bạc những vấn đề liên quan đến phân phối tiêu chuẩn quốc gia. Đồng thời, định hướng cùng phát triển trong thời gian tới liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn.



*Đại biểu chụp hình lưu niệm  
Việc triển khai hiệu quả nội dung*

của MoU tập trung vào vấn đề hài hòa tiêu chuẩn quốc gia với tiêu chuẩn quốc tế, chấp nhận tiêu chuẩn của Belarus và ngược lại đối với các lĩnh vực quan tâm của mỗi bên.

Hai bên cũng thống nhất sẽ triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện ngay sau khi MoU được ký kết. Các nội dung quan trọng bao gồm trao đổi thông tin về tiêu chuẩn, cơ hội hợp tác trong tương lai.

*(tcvn.gov.vn)*

### ➤ Tăng cường hợp tác về tiêu chuẩn đo lường chất lượng giữa Việt Nam - Trung Quốc hỗ trợ cho thương mại song phương

*Ngày 12-13/12/2023, chuyến thăm của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình và Phu nhân đặt ra nhiều kỳ vọng mới trong quan hệ hai nước.*

Đó là kỳ vọng về một “định vị mới”, “tầm mức mới” của quan hệ song phương Việt Nam-Trung Quốc. Trên cơ sở đó, ngày 13/12/2023, hai bên đã ra Tuyên bố chung của hai nước trong đó nhấn mạnh đến hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Toàn văn có đoạn:

“Hai bên nhất trí tiếp tục phát huy tốt vai trò của Ủy ban hỗn hợp hợp tác về khoa học công nghệ Việt Nam - Trung Quốc; tích cực tăng cường hợp tác kết nối trong các lĩnh vực... tiêu chuẩn đo lường chất lượng; tăng cường giao lưu trao đổi đoàn các cấp nhằm làm sâu sắc hợp tác trong các lĩnh vực trên” và “Hai bên nhất trí, tăng cường hợp tác trên lĩnh vực tiêu chuẩn hóa, bảo đảm hài hòa về tiêu chuẩn đối với hàng hóa và sản phẩm của Việt Nam và Trung Quốc, đặc biệt là sản phẩm nông nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác thương mại song phương”.



*Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng Bí thư, Chủ tịch Tập Cận Bình trước buổi hội đàm ngày 12/12.*

Trong bối cảnh kinh tế chính trị thế giới có nhiều biến đổi khó lường, Đảng, Chính phủ, doanh nghiệp hai nước ngày càng nhận thức được tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn hóa, xác định tiêu chuẩn kỹ thuật là công cụ hiệu quả, thúc đẩy thuận lợi hoá thương mại, loại bỏ rào cản kỹ

thuật, phát triển kinh tế bền vững. Trong quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Trung Quốc, hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng được thiết lập bền vững trong nhiều năm qua.

Về hoạt động hợp tác quốc tế lĩnh vực tiêu chuẩn hoá, Việt Nam và Trung Quốc là những thành viên tham gia tích cực vào các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế lớn hàng đầu trên thế giới (ISO, IEC, ITU, Codex...). Thời gian qua, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) đã có những trao đổi thông tin kịp thời với phía cơ quan tiêu chuẩn hoá quốc gia Trung Quốc, phối hợp trong xây dựng tiêu chuẩn quốc tế hai bên cùng quan tâm.

Trong khuôn khổ hợp tác Ủy ban hỗn hợp thực thi Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Trung Quốc, Tổng cục TCĐLCL là đại diện Việt Nam tham gia Tiểu ban STRACAP thuộc Ủy ban Thực thi Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Trung Quốc. Đến nay, Tiểu ban đã tổ chức được 8 phiên họp, xác định 05 lĩnh vực ưu tiên để đề xuất các phương thức, sáng kiến hợp tác nhằm tạo thuận lợi trong trao đổi thương mại giữa các nước trong ASEAN với Trung

Quốc bao gồm: thực phẩm chế biến sẵn, mỹ phẩm, thiết bị điện - điện tử, sản phẩm gỗ và sản phẩm ô tô.

Hai bên đã có nhiều cuộc tiếp xúc và trao đổi song phương các cấp.

([tapchicongthuong.vn](http://tapchicongthuong.vn))

## 2. TIN TRONG NƯỚC

### ➤ Hoạt động thương mại dịch vụ sẽ tăng trở lại dịp cuối năm

*Tổng cục Thống kê đánh giá, từ nay đến cuối năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng có thể tăng trở lại khi kinh tế trong nước đang dần hồi phục, giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh, nhiều chương trình kích cầu tiêu dùng (Chương trình khuyến mại tập trung quốc gia, Tháng khuyến mại tại nhiều địa phương, Hội chợ hàng hóa Tết...) cùng các chương trình khuyến mại, giảm giá cuối năm của các DN (doanh nghiệp) trong cả nước được tổ chức, thu hút người tiêu dùng tham gia.*



Ảnh minh họa

Theo Tổng cục Thống kê, hoạt động thương mại dịch vụ tháng 11 diễn ra khá sôi động để chuẩn bị phục vụ cho các ngày lễ cuối năm và mừng Năm mới 2024. Cụ thể, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11/2023 ước tính tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11 ước đạt 552,7 ngàn tỷ đồng, tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu tiêu dùng lương thực, thực phẩm, các vật phẩm văn hóa, giáo dục và dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lễ hành tiếp tục duy trì xu hướng tăng.

Để đảm bảo hàng hoá cho dịp cuối năm, Bộ Công Thương đã chỉ đạo các DN cung ứng những mặt hàng sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán như: xăng dầu, hàng hóa thiết yếu, lương thực thực phẩm... trên cơ sở bảo đảm nguồn cung, an toàn thực phẩm và giá cả bình ổn để giúp người tiêu dùng đón Tết an vui.

Cùng với đó, đốc thúc các địa phương tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về phát triển thị trường trong nước như đề



án Phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021 - 2025.

Đối với Sở Công Thương các địa phương phải chủ động xây dựng kế hoạch dự trữ hàng hóa, triển khai chương trình bình ổn thị trường nhằm đáp ứng nhu cầu người dân trong những tháng cuối năm và dịp cao điểm Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; đồng thời tổ chức chương trình kết nối cung cầu giữa các thành phố lớn như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh với các địa phương khác trong tháng cuối năm để hỗ trợ DN phát triển thị trường, mở rộng kênh phân phối, tìm kiếm nguồn hàng, giới thiệu các đặc sản vùng miền, phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Đặc biệt, triển khai kịp thời và hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng trong nước như tổ chức Tháng khuyến mại tập trung quốc gia năm 2023 trên phạm vi toàn quốc nhằm tạo sức lan tỏa và thu hút sự tham gia của các DN sản xuất, kinh doanh, hướng tới mục tiêu kích cầu thị trường tiêu dùng trong nước...

*(baobariavungtau.com.vn)*

### ➤ **Triển vọng xuất khẩu điều**

### **trong năm 2024**

*Dù đối diện sức ép lớn nhưng xuất khẩu điều năm 2023 dự kiến tăng 25% về lượng, đồng thời ngành này cũng được dự báo có “cửa sáng” hơn trong năm 2024.*

Ông Vũ Thái Sơn, Chủ tịch Hội điều Bình Phước, Chủ tịch Tập đoàn Long Sơn cho rằng, ngành điều vẫn có triển vọng tốt trong năm 2024 bởi nhiều thị trường thế giới như EU, Nhật Bản... vẫn có nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm từ điều. Minh chứng là từ cuối năm 2023 đơn đặt hàng nhập khẩu của các nước như châu Âu, Mỹ, Nhật Bản... đang tăng lên và thời điểm này hơn 10 nhà máy chế biến điều của Long Sơn đang phải hoạt động hết công suất, thậm chí còn phải cân nhắc không nhận thêm đơn hàng.

Đồng quan điểm, ông Nguyễn Hoàng Đạt, Giám đốc Công ty TNHH VINAHE (Bình Phước)- cho biết, các đơn hàng xuất khẩu của VINAHE tăng đáng kể trong những tháng cuối năm và công ty cũng phải làm việc hết công suất để đáp ứng được tiến độ giao hàng.

Triển vọng là có, song theo nhận định chung của các doanh nghiệp, ngành điều đang phải đối mặt với bài toán nguyên liệu, chi phí lãi vay cao... cùng làn sóng dịch

chuyển sang sản xuất xanh theo xu thế toàn cầu. Trong đó về nguyên liệu, diện tích điều ngày càng thu hẹp bởi người dân chuyển sang trồng các loại cây khác có giá trị cao hơn như sầu riêng, mít... Do đó, trong năm tới nếu các doanh nghiệp trong nước không đồng lòng, đoàn kết để điều tiết giá nhập khẩu nguyên liệu điều thô và giá điều nhân chế biến. Về làn sóng chuyển đổi xanh, theo các doanh nghiệp, các thị trường ngày càng có những yêu cầu khắt khe hơn về những tiêu chuẩn môi trường, trách nhiệm xã hội...



Công nhân đóng gói điều xuất khẩu

### **Cần được “tiếp sức”**

Để tận dụng cơ hội của thị trường, các doanh nghiệp đã và đang cố gắng đầu tư cơ giới hóa, tự động hóa, giảm bớt công nhân, giảm chi phí sản xuất và cố gắng bán hàng - dù giá có rẻ hơn. Việc này nhằm giúp doanh nghiệp giảm tồn kho, xoay vòng tiền trả nợ ngân hàng, từ đó giảm lãi vay. Cùng với

đó, đầu tư điện mặt trời mái nhà để tiết giảm tiền sử dụng điện, đồng thời thực hiện ký kết hợp đồng lao động cho công nhân đúng theo thông lệ quốc tế. Tuy vậy, ngoài sự chủ động của doanh nghiệp, Hiệp hội Điều Việt Nam đề xuất, trong thời gian tới nhà nước cần có chính sách hỗ trợ vốn vay thông thoáng hơn cho doanh nghiệp; đặc biệt có cơ chế linh hoạt trong việc thu ngoại tệ khi xuất khẩu, cụ thể là bán thị trường nào thì thu ngoại tệ thị trường đó.

*(congthuong.vn)*

### **3. TIN ĐỊA PHƯƠNG**

#### **➤ Kiểm soát thị trường có trọng tâm, trọng điểm**

*Cuối năm và dịp cao điểm Tết Nguyên đán, nhu cầu mua sắm tăng cao cũng là lúc những đối tượng buôn lậu hoạt động mạnh.*

Theo ông Lê Quang Hải, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường (QLTT) tỉnh BR-VT, thời gian qua Lãnh đạo Cục thường xuyên chỉ đạo các đội QLTT tăng cường công tác trình sát, quản lý nắm chắc địa bàn; xây dựng cơ sở báo điểm, mua tin để chủ động kiểm tra, kiểm soát thị trường có trọng tâm, trọng điểm và theo từng chuyên đề, từng lĩnh vực thuộc ngành phụ trách. Trong

đó, các tuyến đường bộ, chợ đầu mối, địa bàn tập trung phát luồng phân phối hàng hóa được đặc biệt quan tâm. Công tác kiểm tra tập trung chú ý đến các ngành hàng, mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, thực phẩm và VSATTP; xăng dầu - gas; nguyên liệu vật tư ngành nông nghiệp; dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; thuốc lá - rượu; chất lượng nguồn gốc hàng hóa; quản lý giá...



*Lực lượng Cục QLTT tỉnh kiểm tra nguồn gốc hàng hóa trên địa bàn TP. Vũng Tàu.*

Đồng thời, thông qua các hoạt động kiểm tra, giám sát, lực lượng QLTT vận động các DN, cơ sở và hộ kinh doanh trên từng địa bàn ký cam kết không sản xuất, kinh doanh hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ,...

Bà Rịa - Vũng Tàu chủ yếu là thị trường sản xuất hàng hóa nguyên liệu đầu vào cho các ngành sản xuất, chế biến và là điểm tiêu thụ hàng tiêu dùng từ các nơi khác vận chuyển về. Do đó, tình trạng buôn

lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng kém chất lượng và các hành vi gian lận thương mại khác tuy có diễn ra, nhưng số vụ vi phạm nhỏ với số lượng hàng hóa không lớn, quy mô nhỏ lẻ và giá trị không cao.

Tuy nhiên, thủ đoạn của các đối tượng kinh doanh trái pháp luật ngày càng phức tạp và tinh vi nhằm trốn tránh sự kiểm tra, kiểm soát của lực lượng chức năng. Các vụ vi phạm tập trung vào các mặt hàng không có nguồn gốc; buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng lậu là dầu D.O, ma túy, pháo nổ, thuốc lá điếu... Đa số các vụ vi phạm đều được phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Thông thường, vào những tháng cuối năm, thị trường luôn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp, các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm vẫn tiếp tục diễn ra trên địa bàn với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi và phức tạp.

Cùng với các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh, Cục QLTT tỉnh đã xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị

trường trong thời gian tới. Cụ thể, Cục QLTT tỉnh sẽ tập trung kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng nhu cầu tiêu dùng tăng cao vào dịp Tết để tăng giá bất hợp lý, gây bất ổn thị trường, góp phần bảo đảm ổn định thị trường trên địa bàn tỉnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cũng như các DN làm ăn chân chính, giúp nhân dân an vui đón Tết.

(baobariavungtau.com.vn)

➤ **Khoá đào tạo “Nhận thức về hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo theo ISO 56002:2019”**

*Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22/3/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2023. Ngày 14/12/2023, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Sở Khoa học và Công nghệ) tổ chức khoá đào tạo “Nhận thức về hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo theo ISO 56002:2019”.*

Tham dự có ông Đỗ Vũ Khoa - Phó Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Ông Nguyễn Phước Lộc và ông Lê Minh Dương - Chuyên gia của Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ

2 (SMEDEC 2); cùng sự tham dự của đại diện lãnh đạo, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, khoá đào tạo diễn ra trong 02 ngày (14-15/12/2023). Tại khoá đào tạo các học viên được nghe chuyên gia Nguyễn Phước Lộc và chuyên gia Lê Minh Dương - Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ 2 (SMEDEC 2), truyền đạt và hướng dẫn các nội dung về cách xác định tầm nhìn, chiến lược, chính sách và mục tiêu đổi mới sáng tạo. Đồng thời, thiết lập các quá trình hỗ trợ cần thiết để hoạt động tổ chức, doanh nghiệp đạt được kết quả mong muốn.

Đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp là yếu tố chính giúp tăng trưởng bền vững, thúc đẩy sự phát triển của của doanh nghiệp trong bối cảnh mới. Khả năng đổi mới sáng tạo của một doanh nghiệp bao gồm khả năng ứng phó với các điều kiện thay đổi của bối cảnh, tìm kiếm cơ hội mới, tận dụng kiến thức, sự sáng tạo của mọi người trong doanh nghiệp và phối hợp các bên liên quan bên ngoài. Hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp sẽ hiệu quả hơn nếu tất cả yếu tố tương tác được quản lý như một hệ thống trong doanh nghiệp.

(Sở KH&CN)